

Tình hình kinh tế - xã hội tháng Tám và 8 tháng đầu năm 2026

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

a) Trồng trọt

Theo báo cáo tiến độ sản xuất vụ thu mùa của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đến ngày 15/8/2026, các loại cây trồng vụ thu mùa năm 2025 cơ bản đã gieo trồng xong. Toàn tỉnh đã gieo trồng được 142.705 ha các loại cây trồng hàng năm, đạt 95,1% kế hoạch và giảm 2,9% so với cùng thời điểm năm 2025¹.

Hiện nay trên cây lúa, sâu cuốn lá nhỏ lúa 5, diện tích nhiễm 23,53 ha, giảm 16,03 ha so với kỳ trước và tăng 13,33 ha so với cùng thời điểm năm trước, diện tích phòng trừ 15,1 ha; sâu đục thân bướm 2 chấm lúa 4, diện tích nhiễm 31,8 ha, tăng 31,3 ha so với kỳ trước, tăng 30,5 ha so với cùng thời điểm năm trước, diện tích phòng trừ 141,3 ha; chuột gây hại tại một số chân ruộng ven làng, ven đò, ruộng gần cồn bãi, diện tích nhiễm 34,6 ha, tăng 17,8 ha so với kỳ trước và tăng 34,6 ha so với cùng thời điểm năm trước, diện tích phòng trừ 150,0 ha; bệnh khô vằn gây hại tại một số ruộng bón phân không cân đối, ruộng sâu trũng hầu bùn, ruộng cấy dày, diện tích nhiễm 97,7 ha, tăng 76,2 ha so với kỳ trước và giảm 47,1 ha so với cùng thời điểm năm trước, diện tích phòng trừ 206,2 ha. Trên cây sắn, bộ phận trắng phát sinh, phát triển và là môi giới truyền bệnh khảm lá, diện tích nhiễm 358,8 ha (nặng 18,0 ha), giảm 19,5 ha so với kỳ trước và giảm 563,8 ha so với cùng thời điểm năm trước.

Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các ngành chức năng tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các địa phương chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng vụ thu mùa 2026; chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ gieo trồng ngô vụ thu mùa theo kế hoạch và diện tích được giao bổ sung; tập trung chăm sóc lúa giai đoạn đứng cái - ôm đòng và lúa trổ. Thường xuyên theo dõi diễn biến phức tạp của thời tiết để có các biện pháp bảo vệ sản xuất, ứng phó kịp thời khi xảy ra mưa bão, ngập úng, sạt lở đất... gây thiệt hại đối với cây trồng.

b) Chăn nuôi

Kết quả tổng hợp suy rộng Điều tra chăn nuôi kỳ 01/7/2026 như sau: Tại thời điểm 01/7/2026, toàn tỉnh có 1.272,3 nghìn con lợn, 29.951 nghìn con gia cầm; so với thời điểm 01/7/2025, tăng 3,5% về đàn lợn, tăng 5,5% về đàn gia cầm.

Trên địa bàn tỉnh đã xảy ra dịch bệnh Cúm gia cầm, bệnh Lở mồm long móng, bệnh Đại và dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết

¹ Trong đó: diện tích Lúa đã gieo cấy 102.599 ha, đạt 92,9%, giảm 6,4% so CK; ngô 14.361 ha, đạt 114,9% KH, tăng 25,8% so CK; lạc 1.003 ha, đạt 91,2%, giảm 5,1% so CK; khoai lang 894 ha, đạt 89,4%, tăng 25,5% so CK; rau, đậu 13.412 ha, đạt 95,8%, tăng 11,9% so CK; cây trồng khác 10.436 ha, đạt 95,7%, giảm 14,0% so CK.

liệt các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm ngăn chặn dập tắt các ổ dịch, không để dịch bệnh lây lan diện rộng. Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường cụ thể như sau:

- Bệnh Cúm gia cầm A/H5N1: Từ ngày 19/5/2026, bệnh Cúm gia cầm A/H5N1 đã xảy ra tại 37 hộ, 23 thôn của 12 xã/phường, buộc phải tiêu hủy 89.101 con gia cầm, trọng lượng 160.686,4 kg. Tính đến ngày 12/8/2026, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, khống chế; trên địa bàn tỉnh có 10 xã, phường đã công bố hết dịch, còn 02 xã, phường đang xảy ra dịch bệnh chưa qua 21 ngày.

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: Từ đầu năm 2026 đến nay: Dịch bệnh đã xảy ra tại 179 hộ, 48 thôn của 28 xã, phường, buộc phải tiêu hủy 4.356 con lợn, trọng lượng 264.958,6 kg. Tính đến ngày 12/8/2026, trên địa bàn tỉnh có 22/28 xã, phường có dịch bệnh đã được kiểm soát, còn 06 xã, phường đang xảy ra dịch bệnh chưa qua 21 ngày.

- Bệnh Lở mồm long móng và bệnh Đại động vật: Đến nay đã công bố hết dịch.

Toàn tỉnh đã hoàn thành công tác tiêm phòng vắc xin đợt 1 năm 2026, đạt 101,3% kế hoạch; đang chuẩn bị vật tư, hóa chất triển khai công tác tiêm phòng đợt 2 năm 2026.

1.2. Lâm nghiệp

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, tính từ đầu năm đến ngày 15/8/2026, toàn tỉnh đã trồng được 7,3 nghìn ha rừng trồng tập trung; 1,54 triệu cây phân tán các loại. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tiếp tục được tăng cường, không có cháy rừng xảy ra, an ninh rừng được giữ vững.

1.3. Thủy sản

Ước tính tháng 8/2026, sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 20.078 tấn, giảm 4,5% so với tháng trước, tăng 6,1% so với tháng cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 12.846 tấn, giảm 1,4% so tháng trước và tăng 7,9% so cùng kỳ; sản lượng nuôi trồng 7.232 tấn, giảm 9,5% so với tháng trước và tăng 3,0% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, sản lượng khai thác và nuôi trồng ước đạt 151.850 tấn, tăng 3,0% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 96.295 tấn, tăng 2,8%; sản lượng nuôi trồng 55.555 tấn, tăng 3,4%.

2. Sản xuất công nghiệp

Tháng Tám, sản xuất công nghiệp tiếp tục ổn định và duy trì đà tăng trưởng. Trong tháng, một số dự án sản xuất công nghiệp đã đi vào hoạt động² đóng góp thêm vào năng lực sản xuất công nghiệp của tỉnh.

² Gồm: Thung lũng gốm sứ ASEAN; Nhà máy sản xuất vải Billion Union Việt Nam (GD 1); Nhà máy Oceanus Outwear Bim Sơn (GD 2); Nhà máy chế tạo thiết bị, kết cấu thép Minh Danh Nghi Sơn; Nhà máy Basic Medical.

Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành ước tính tháng 8/2026 tăng 1,84% so với tháng trước, tăng 11,12% so với tháng cùng kỳ³. Tính chung 8 tháng đầu năm 2026, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tăng 11,08% so với cùng kỳ⁴.

Một số sản phẩm chủ yếu tháng 8/2026 so với tháng trước và tháng cùng kỳ như sau: Xăng các loại 380,6 nghìn tấn, tăng 5,0% so tháng trước, tăng 12,8% so tháng cùng kỳ; dầu diesel 590,4 nghìn tấn, tăng 0,5% so tháng trước, tăng 7,8% so tháng cùng kỳ; bia các loại 4,5 triệu lít, giảm 13,4% so tháng trước, tăng 0,2% so tháng cùng kỳ; thuốc lá bao 36,3 triệu bao, giảm 9,1% so tháng trước, tăng 21,6% so tháng cùng kỳ; quần áo các loại 100,3 triệu cái, tăng 3,5% so tháng trước, tăng 11,0% so tháng cùng kỳ; giày, dép thể thao 37,3 triệu đôi, tăng 2,8% so tháng trước, tăng 20,2% so tháng cùng kỳ; xi măng 2,2 triệu tấn, tăng 2,0% so tháng trước, tăng 8,8% so tháng cùng kỳ; sắt, thép 595,1 nghìn tấn, tăng 5,2% so tháng trước, tăng 24,2% so tháng cùng kỳ; điện sản xuất 1.146 triệu kwh, giảm 5,6% so tháng trước, tăng 6,2% so tháng cùng kỳ; nước máy 5,2 triệu m³, tăng 1,2% so tháng trước, tăng 2,1% so tháng cùng kỳ.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 8/2026 dự kiến tăng 1,85% so với tháng trước, tăng 4,29% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 8 tháng đầu năm 2026, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,66% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 8/2026 dự kiến tăng 8,62% so với tháng trước, giảm 4,06% so với tháng cùng kỳ.

Số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 8/2026 dự kiến tăng 0,44% so với tháng trước, tăng 0,11% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 8 tháng đầu năm 2026, số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp giảm 1,10% so với cùng kỳ năm trước⁵.

3. Đầu tư

Tháng Tám, các đơn vị xây lắp tập trung nguồn lực thi công các công trình chuyển tiếp, công trình trọng điểm, công trình đã được giao kế hoạch vốn năm 2026. Ước tính vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước địa phương tháng 8/2026 đạt 1.902,1 tỷ đồng, tăng 29,7% so tháng trước, tăng 7,0% so tháng cùng kỳ⁶. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách

³ Trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 4,63% so với tháng trước, tăng 8,19% so với tháng cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,27% so với tháng trước, tăng 11,42% so với tháng cùng kỳ; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí giảm 5,04% so với tháng trước, tăng 6,46% so với tháng cùng kỳ; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,16% so với tháng trước, tăng 10,05% so với tháng cùng kỳ.

⁴ Trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 8,26%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,76%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 16,18%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,94% so với cùng kỳ

⁵ Trong đó, doanh nghiệp nhà nước tăng 30,64%; doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 19,12%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài giảm 5,55%.

⁶ Trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 686,2 tỷ đồng, tăng 22,2% so tháng trước, giảm 40,9% so tháng cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 1.215,9 tỷ đồng, tăng 34,3% so tháng trước, tăng 97,6% so tháng cùng kỳ.

nhà nước địa phương ước đạt 9.216 tỷ đồng, đạt 50,1% kế hoạch năm, giảm 9,6% so cùng kỳ⁷.

Trong tháng, thu hút 11 dự án đầu tư trực tiếp (trong đó 1 dự án FDI), giảm 7 dự án so với cùng kỳ, với tổng vốn đăng ký 284,8 tỷ đồng và 2 triệu USD⁸; lũy kế 8 tháng thu hút 87 dự án với tổng vốn đăng ký 13.423,7 tỷ đồng và 152,05 triệu USD, giảm 7 dự án và giảm 34,7% vốn đăng ký so với cùng kỳ.

Tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc và đôn đốc triển khai các công trình, dự án quan trọng. Giá trị giải ngân vốn đầu tư công toàn tỉnh đến ngày 15/8/2026 đạt 7.118,4 tỷ đồng, bằng 36,8% kế hoạch⁹.

4. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

4.1. Hoạt động bán lẻ hàng hóa

Thị trường hàng hóa cơ bản ổn định, đáp ứng được nhu cầu của mua sắm của Nhân dân; trong đó, thị trường hàng hóa phục vụ học tập sôi động, nhu cầu tăng do chuẩn bị cho năm học mới. Doanh thu bán lẻ hàng hoá tháng 8/2026 ước đạt 17.702 tỷ đồng, tăng 1,3% so với tháng trước, tăng 19,1% so với tháng cùng kỳ năm trước¹⁰. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, doanh thu bán lẻ hàng hoá ước đạt 135.764 tỷ đồng, tăng 17,1% so với cùng kỳ năm trước¹¹.

4.2. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2026 tăng 0,53% so với tháng trước; tăng 4,13% so với tháng 12/2025 và tăng 5,19% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 8 tháng năm 2026, CPI tăng 4,08% so với cùng kỳ năm trước (bình quân 8 tháng năm 2025, CPI tăng 3,15% so với cùng kỳ năm trước).

Trong mức tăng 0,53% của CPI tháng 8/2026 so với tháng trước có 4/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng, gồm: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,62% (lương thực tăng 0,72%, thực phẩm tăng 0,71%, ăn uống ngoài gia đình tăng 0,16%); nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,29%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,03%; nhóm giao thông tăng 4,25%; nhóm giáo dục tăng 0,07%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,29%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,33%. 3/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá giảm, gồm: Nhóm

⁷ Trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 4.046,5 tỷ đồng, giảm 37,4% so với cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 5.169,3 tỷ đồng, tăng 28,1% so với cùng kỳ.

⁸ Lũy kế 8 tháng đầu năm, thu hút 87 dự án đầu tư trực tiếp (trong đó 15 dự án FDI), với tổng vốn đăng ký 13.423,7 tỷ đồng và 152,05 triệu USD; so với cùng kỳ, giảm 7 dự án và giảm 34,7% về số vốn đăng ký.

⁹ Nếu không tính vốn năm 2025 kéo dài sang 2026, giá trị giải ngân đạt 6.110,6 tỷ đồng, bằng 41,16% KH.

¹⁰ Trong đó, nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 7.000 tỷ đồng, tăng 3,7% so tháng trước, tăng 25,2% so tháng cùng kỳ; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 1.656 tỷ đồng, giảm 0,1% so tháng trước, tăng 13,9% so tháng cùng kỳ; ô tô con các loại (dưới 9 chỗ ngồi) 417 tỷ đồng, giảm 10,9% so tháng trước, giảm 7,3% so tháng cùng kỳ; xăng, dầu các loại 3.434 tỷ đồng, tăng 1,5% so tháng trước, tăng 0,5% so tháng cùng kỳ; đá quý, kim loại quý 392 tỷ đồng, tăng 2,3 % so tháng trước, tăng 32,3% so tháng cùng kỳ...

¹¹ Trong đó, nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 51.855 tỷ đồng, tăng 18,8%; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 13.492 tỷ đồng, tăng 11,1%; ô tô con các loại (dưới 9 chỗ ngồi) 4.395 tỷ đồng, tăng 5,3%; xăng, dầu các loại 27.164 tỷ đồng, tăng 11,5% so với cùng kỳ; đá quý, kim loại quý 3.390 tỷ đồng, tăng 41,7% so cùng kỳ...

may mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,08%; nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 1,07%; nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,05%. Duy nhất, nhóm thuốc và dịch vụ y tế có chỉ số giá không tăng, không giảm.

Chỉ số giá vàng tháng 8/2026 tăng 1,25% so với tháng trước; tăng 18,57% so với cùng kỳ năm 2025; bình quân 8 tháng năm 2026 tăng 43,46%. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 8/2026 giảm 0,33% so với tháng trước và giảm 0,01% so với cùng kỳ năm 2025; bình quân 8 tháng năm 2026 tăng 2,15%.

4.3. Vận tải hành khách và hàng hóa

Hoạt động vận tải tiếp tục đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân và sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Tháng 8/2026, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 529,3 tỷ đồng, tăng 5,3% so tháng trước, tăng 36,0% so tháng cùng kỳ, hành khách vận chuyển 2,97 triệu người, hành khách luân chuyển 317,7 triệu người.km; so với tháng trước, tăng 4,5% về hành khách vận chuyển, tăng 5,3% về hành khách luân chuyển; so với tháng cùng kỳ năm trước, tăng 18,8% về hành khách vận chuyển, tăng 18,7% về hành khách luân chuyển. Doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 1.251,7 tỷ đồng, tăng 1,1% so với tháng trước, tăng 19,2% so tháng cùng kỳ; hàng hóa vận chuyển 6,3 triệu tấn, hàng hóa luân chuyển 364,8 triệu tấn.km; so với tháng trước, tăng 1,1% về hàng hóa vận chuyển, tăng 0,7% về hàng hóa luân chuyển; so với tháng cùng kỳ năm trước, tăng 8,4% về hàng hóa vận chuyển, tăng 6,9% về hàng hóa luân chuyển. Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 779,7 tỷ đồng, tăng 1,3% so tháng trước, tăng 19,9% so tháng cùng kỳ. Doanh thu bưu chính, chuyển phát¹² ước đạt 11,9 tỷ đồng, tăng 1,1% so tháng trước, tăng 35,1% so tháng cùng kỳ.

Luỹ kế 8 tháng đầu năm 2026, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 3.540 tỷ đồng, tăng 21,8% so với cùng kỳ, hành khách vận chuyển 20,8 triệu người, hành khách luân chuyển 2.217,2 triệu người.km, tăng 11,4% về hành khách vận chuyển, tăng 11,1% về hành khách luân chuyển so với cùng kỳ năm trước; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 9.255 tỷ đồng, tăng 15,9% so với cùng kỳ; hàng hóa vận chuyển 47,7 triệu tấn, hàng hóa luân chuyển 2.778,3 triệu tấn.km, tăng 7,5% về hàng hóa vận chuyển, tăng 6,3% về hàng hóa luân chuyển so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 5.853 tỷ đồng, tăng 20,4% so cùng kỳ; doanh thu bưu chính, chuyển phát ước đạt 88,4 tỷ đồng, tăng 33,0% so cùng kỳ năm trước.

4.4. Hoạt động lưu trú và ăn uống, du lịch lữ hành và dịch vụ khác

Hoạt động du lịch tiếp tục diễn ra sôi động, các địa phương chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức các hoạt động kích cầu dịp nghỉ lễ Quốc khánh 2/9 và đưa vào thí điểm một số sản phẩm du lịch mới¹³. Thanh Hóa tiếp tục là một trong những địa phương nằm trong nhóm dẫn đầu của cả nước về thu hút khách du lịch.

¹² Chưa bao gồm doanh thu của các tập đoàn, tổng công ty hạch toán toàn ngành do Cục Thống kê phân bổ.

¹³ Gồm: Không gian chợ hải sản với chủ đề “Một phiên chợ - Ngàn hương vị biển”; Không gian trải nghiệm ngư nghiệp trên bờ với chủ đề “Chạm nhịp sống làng chài”; Không gian văn hóa - phố đi bộ - chợ đêm.

Tháng 8/2026, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 646,5 tỷ đồng, giảm 18,5% so với tháng trước, tăng 22,5% so tháng cùng kỳ; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 2.236,9 tỷ đồng, giảm 4,6% so với tháng trước, tăng 24,8% so tháng cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 26,75 tỷ đồng, giảm 15,5% so với tháng trước, tăng 9,9% so tháng cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 3.122,4 tỷ đồng, tăng 1,1% so tháng trước, tăng 26,3% so tháng cùng kỳ. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 4.419 tỷ đồng, tăng 20,0% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 14.199 tỷ đồng, tăng 19,8% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 215 tỷ đồng, tăng 17,4% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 22.639 tỷ đồng, tăng 15,8% so cùng kỳ năm trước.

5. Một số tình hình xã hội

5.1. Đời sống dân cư và an sinh xã hội

Đời sống Nhân dân trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, công tác an sinh xã hội được đảm bảo. Sở Nội vụ chỉ đạo các địa phương phối hợp với cơ quan bưu điện cùng cấp thực hiện chi trả trợ cấp tháng 8/2026 đối với 63.850 người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng, kinh phí thực hiện hơn 198,5 tỷ đồng; chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho trên 185 nghìn đối tượng bảo trợ xã hội và hộ gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng chính sách trợ giúp xã hội với tổng kinh phí thực hiện trên 160 tỷ đồng. Tiếp tục quan tâm xử lý, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng và thân nhân theo đúng quy định.

Tiến độ hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học được đẩy nhanh; đến nay, đã hoàn thành 55/59 công trình, 4 nhà xây mới còn lại đang hoàn thiện, dự kiến hoàn thành trong tháng 9/2026. Tỉnh tiếp tục triển khai “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”¹⁴.

5.2. Lao động, việc làm

Công tác kết nối cung - cầu lao động được đẩy mạnh, trong tháng, toàn tỉnh đưa 1.193 lao động đi làm việc ở nước ngoài¹⁵; cấp mới, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động cho 227 người nước ngoài làm việc tại tỉnh; giải quyết trợ cấp thất nghiệp cho 2.408 lao động.

5.3. Y tế

Lĩnh vực y tế được quan tâm triển khai đồng bộ, các cơ sở y tế thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật cao và chuyển giao công nghệ trong điều trị; tiếp tục

¹⁴ Đến ngày 20/8/2026, đã tổ chức khai quật, lấy mẫu 1.327 mộ (đạt 45% kế hoạch), thu nhận 1.112 mẫu hài cốt liệt sĩ phục vụ giám định ADN; 215 mộ không thu được mẫu do hài cốt đã bị than hóa, phân hủy hoặc không đủ điều kiện lấy mẫu.

¹⁵ Lũy kế 8 tháng đầu năm, đưa 7.631 lao động đi làm việc tại nước ngoài.

khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân. Công tác kiểm tra an toàn thực phẩm được tăng cường; hành nghề y, dược tư nhân và phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tiếp tục được chú trọng.

5.4. Giáo dục

Ngành Giáo dục - Đào tạo đã tổ chức hội nghị tổng kết năm học 2025 - 2026, triển khai nhiệm vụ năm học 2026 - 2027; hoàn thành phương án tổng thể sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập. Các trường học khẩn trương hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1, huy động học sinh ra lớp và chuẩn bị cơ sở vật chất, điều kiện cần thiết cho ngày tựu trường, khai giảng năm học mới 2026 - 2027; tổ chức lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về sáp nhập Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch vào Trường Đại học Hồng Đức.

5.5. Văn hoá - Thể dục thể thao

Ngành Văn hoá - Thông tin tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, ngày lễ lớn, sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh, trọng tâm là kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Ngày truyền thống Công an nhân dân, Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2026 và các lễ hội du lịch biển năm 2026... Đời sống văn hóa cơ sở và phong trào thể thao quần chúng tiếp tục được duy trì; các vận động viên thể thao thành tích cao tham gia 32 giải đấu, giành 133 huy chương các loại¹⁶.

5.6. Tai nạn giao thông

Tháng 8/2026 (tính từ ngày 15/7/2026 đến ngày 14/8/2026), toàn tỉnh xảy ra 65 vụ tai nạn giao thông, làm chết 28 người, bị thương 59 người; so với cùng kỳ năm 2025, giảm 9 vụ, giảm 14 người chết, tăng 4 người bị thương. Tính chung 8 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh xảy ra 425 vụ tai nạn giao thông, làm chết 214 người, bị thương 370 người; so với cùng kỳ năm 2025, giảm 122 vụ, giảm 85 người chết, giảm 39 người bị thương.

5.7. Thiệt hại do thiên tai

Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 16/8/2026, trên địa bàn tỉnh Thanh hoá xảy ra 02 vụ thiên tai gây thiệt hại về tài sản và hoa màu. Trong đó, đợt mưa lốc, giông, sét từ ngày 4-7/8/2026 tại xã Quan Sơn và xã Mường Mìn làm sạt lở các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh, đường địa phương và sạt lở đất khu dân cư gồm 17 hộ sinh sống và Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội; ước tính thiệt hại khoảng 2 tỷ đồng; đợt 2 xảy ra vào ngày 13/8/2026 tại 2 xã Giao An và Ngọc Liên làm thiệt hại 42 nhà dân, 4 chuồng trại chăn nuôi, 12 cột điện, 25 cột đèn chiếu sáng và nhiều tài sản khác; thiệt hại đang tiếp tục được thống kê.

¹⁶ Gồm: 45 HCV, 33 HCB, 55 HCD.

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá xảy ra 13 vụ thiên tai gây thiệt hại; ước tính số tiền thiệt hại 103,2 tỷ đồng.

5.8. Cháy, nổ

Tháng 8/2026 (tính từ ngày 15/7/2026 đến ngày 14/8/2026), toàn tỉnh xảy 6 vụ cháy, không có người chết và bị thương, thiệt hại về tài sản 224,5 triệu đồng. Tính chung 8 tháng đầu năm 2026, toàn tỉnh xảy ra 89 vụ cháy, làm 02 người chết, không có người bị thương, thiệt hại về tài sản 8.208 triệu đồng.

THỐNG KÊ TỈNH THANH HÓA